

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 4305/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 30 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung đề cương và dự toán kinh phí lập dự án “quản lý trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến năm 2025”.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Pháp lệnh giống vật nuôi ngày 24/3/2004;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 5154/TTr-SNN ngày 17/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong đề cương và dự toán kinh phí lập dự án “Quản lý trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến năm 2025” ban hành tại Quyết định số 3434/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh. Cụ thể:

1. Điều chỉnh cụm từ “thị xã Long Khánh” thành “thành phố Long Khánh” trong toàn bộ nội dung Quyết định số 3434/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 và Đề cương dự án.

2. Tại Điểm 1.4, Khoản 1, Mục II, Phần I của Đề cương Dự án: “Điều tra khảo sát lấy số liệu sơ cấp trên địa bàn tỉnh về hiện trạng phát triển chăn nuôi trang trại trên địa bàn tỉnh và các chương trình triển khai trong tỉnh (như chương trình dự án LIFSAP,...)” chỉnh sửa thành: “Kiểm tra, xác nhận thông tin các trang trại chăn nuôi heo, gà kê khai trên phần mềm báo cáo qua mạng internet”.

3. Tại nội dung thứ 3 (gạch đầu dòng thứ 3), điểm 2.1, Khoản 2, Mục II, phần I của Đề cương Dự án: “Thống kê điều tra trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn các huyện, thị xã Long Khánh” chỉnh sửa thành: “Kiểm tra, xác nhận thông tin trang trại chăn nuôi heo, gà kê khai trên phần mềm báo cáo qua mạng internet thuộc các huyện, thành phố Long Khánh”.

4. điểm 2.2, khoản 2, Mục II của Đề cương Dự án: “... số liệu của ngành nông nghiệp, các cấp địa phương, phiếu điều tra từ các trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm...” chỉnh sửa thành:

“Dựa vào các tài liệu, số liệu thống kê, các tài liệu nghiên cứu, các dự án có liên quan đến quản lý chăn nuôi trang trại gia súc, gia cầm trên địa bàn để tổng hợp, phân tích lựa chọn như: Số liệu của ngành thống kê, số liệu của ngành



nông nghiệp, các cấp địa phương, dữ liệu kiểm tra, xác nhận thông tin trên phần mềm báo cáo qua mạng internet (chủ yếu thu thập các thông tin liên quan: con giống, số lượng, thức ăn, thuốc thú y, thuốc sát trùng, ... của trang trại hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm; cách thức và hình thức nuôi, các khó khăn vướng mắc của các trang trại ...). Trên cơ sở đó, đơn vị soạn thảo sẽ tổng hợp và cập nhật thông tin thông qua các phần mềm như: word, excel. Đây là những cơ sở dữ liệu bước đầu rất quan trọng làm nền tảng cho việc đề quản lý trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm hiệu quả”.

5. Tại điểm 2.3, khoản 2, Mục II của Đề cương Dự án: “Trong quá trình khảo sát thu thập dữ liệu, cũng như sau khi hoàn thành việc nghiên cứu, cần lấy ý kiến...” chỉnh sửa thành:

“Trong quá trình thu thập dữ liệu, báo cáo, cũng như sau khi hoàn thành việc nghiên cứu, cần lấy ý kiến rộng rãi các bên liên quan. Việc lấy ý kiến có thể thực hiện thông qua hình thức tổ chức các hội nghị, hội thảo tham vấn rộng rãi với các bên liên quan gồm các sở, ban, ngành, cơ quan quản lý ở địa phương, các chuyên gia trong lĩnh vực liên quan... Đối với các chuyên gia có thể xin ý kiến phản biện”.

6. Tại Khoản 7 (Dự toán kinh phí), điều 1 của Quyết định số 3434/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh: *Tổng dự toán kinh phí: 399.970.000 đồng (ba trăm chín mươi chín triệu, chín trăm bảy mươi ngàn đồng)* chỉnh sửa thành:

“7. Dự toán kinh phí:

- *Tổng dự toán kinh phí: 137.025.000 đồng (Một trăm ba mươi bảy triệu không trăm hai mươi lăm ngàn đồng). (phụ lục kèm theo)”.*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ngoài những nội dung điều chỉnh nêu trên, các nội dung khác của đề cương của dự án “quản lý trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến năm 2025” đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3434/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 được giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Công thương, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh, UBND các huyện và thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Chỉ cục Chăn nuôi và Thú y;
- Lưu: VT, KTNS, KTN.

(Khoa.Ktn/833.Qddieuchinhhdccuongtxng)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Chánh



Phụ lục
(Kèm theo Quyết định số 4305 /QĐ-UBND ngày 30 /12/2019 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: VN Đồng

Stt	Nội dung đề án	Đvt	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền (đ)
I	Chi phí lập dự án				130.500.000
1	Xây dựng đề cương, dự toán Dự án				2.000.000
	Chi phí xây dựng đề cương, nhiệm vụ và dự toán trình phê duyệt (Hệ số tiền công theo ngày tính cho chủ nhiệm: 0,63)				2.000.000
2	Chi phí xây dựng nội dung tổng thể Dự án				121.500.000
2.1	Tổng thuật thu thập tài liệu thứ cấp				9.000.000
	Thu thập thông tin, tài liệu, dữ liệu về lĩnh vực chăn nuôi tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2013-2017; xử lý số liệu, phân tích thông tin, tài liệu, dữ liệu về lĩnh vực chăn nuôi tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2013-2017	Báo cáo	1	9.000.000	9.000.000
2.2	Kiểm tra, xác nhận thông tin đăng ký khai báo trên phần mềm đối với các trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm				94.500.000
	Phụ cấp công tác phí cho các công tác viên thú y đi kiểm tra, xác nhận thông tin đăng ký, khai báo trên phần mềm Te-Food đối với trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm. Phúc tra 4 trại/ngày/2.520 trại.	ngày	630	150.000	94.500.000
2.3	Chuyên đề về thực trạng chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai				9.000.000
	Thực trạng chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Chuyên đề	1	9.000.000	9.000.000
2.4	Chuyên đề về xác định giải pháp quản lý chăn nuôi				9.000.000
	Chuyên đề về xác định giải pháp quản lý chăn nuôi trên địa bàn.	Chuyên đề	1	9.000.000	9.000.000
3	Văn phòng phẩm, in ấn, photo...				7.000.000
II	Chi quản lý Dự án (5%)				6.525.000
	Tổng cộng (I+II)				137.025.000

(Bằng chữ: Một trăm ba mươi bảy triệu không trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

